

Bản án số: **108/2022/HSST**.

Ngày: 19/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Tư;

Ông Nguyễn Văn Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Anh – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15, 18 và 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2022/TLST-HS, ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2022/QĐST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn L, xã T, thành phố B; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1957; vợ: Trần Thị T, sinh năm 1988; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự: Không có; tiền án: Không có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021, tạm tha ngày 17/01/2022; bắt tạm giam từ ngày 04/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Đông Quốc K**, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện L, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đông Minh T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1976; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1997; con: Có 02 con, sinh năm 2020 và 2022; tiền sự: Không có; tiền án: Không có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021, tạm tha ngày 17/01/2022; bắt tạm giam từ ngày 04/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: (gồm 46 người)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2019, Nguyễn Văn K, làm nghề sửa chữa mua bán điện thoại di động và kinh doanh dịch vụ cầm đồ, cho vay lãi (có giấy phép đăng ký kinh doanh) tại địa chỉ trên. Đầu năm 2020, bị cáo Khánh thuê Đồng Quốc K làm nhiệm vụ nhắc nhở qua điện thoại hoặc trực tiếp và đi thu các khoản vay của người vay khi đến hạn đóng. Sau khi thu được tiền lãi và tiền gốc của khách, Kiên sẽ nộp lại cho Khánh quản lý. Mỗi tháng, Khánh trả công cho Kiên số tiền 10.000.000 đồng.

Để thuận tiện cho việc quản lý, thông qua mạng xã hội, cuối năm 2019, Khánh mua 01 phần mềm quản lý cho vay có tên “MeCash” (gọi là app MeCash). Khánh tải App “MeCash” về, cài đặt trên máy tính cá nhân để theo dõi công việc cho vay và sử dụng máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số imeil 357204094880025 để nhắc nhở đóng tiền vay. Khánh tạo tài khoản để tên là số điện thoại của Khánh đang sử dụng “0979942999”, có mật khẩu đăng nhập là “130588”. Khánh trực tiếp quản lý phần mềm trên. Quá trình kiểm tra phần mềm thể hiện việc Khánh kinh doanh cho vay lãi như sau: Khánh cho vay dưới 03 hình thức gồm: Hợp đồng cầm đồ; Hợp đồng vay lãi và Hợp đồng vay họ. Mức lãi suất và thời hạn cho vay tùy thuộc vào mối quan hệ, tài sản và số tiền vay, dao động từ 1.000 đồng đến 10.000 đồng/triệu/ngày. Khách có nhu cầu vay tiền sẽ đến nhà Khánh để thực hiện giao dịch dưới các hình thức: Viết giấy bán xe, giấy vay tiền sau đó giao lại tài sản thế chấp và các giấy tờ kèm theo nếu có để Khánh hoặc Kiên quản lý. Khi khách đến vay tiền thì Khánh hoặc Kiên sẽ đưa cho họ giấy vay tiền theo mẫu đã in sẵn. Người vay tiền chỉ cần điền thông tin của mình, viết số tiền muốn vay và ký vào giấy vay tiền rồi giao cho Kiên giữ. Khánh và Kiên thỏa thuận với khách vay tiền khi làm giấy vay tiền thì sẽ không ghi mức lãi suất mà hai bên tự thỏa thuận mức lãi suất, sau đó khách vay nhớ mức lãi suất và nhớ ngày vay, ngày đóng lãi còn Khánh sẽ nhập thông tin lên phần mềm Mecash để theo dõi. Tùy từng khách vay tiền mà Khánh và Kiên thống nhất việc để lại phương tiện là xe ô tô, xe máy hoặc giấy tờ tùy thân. Sau khi đã làm xong hợp đồng, Khánh hoặc Kiên sẽ giao tiền trực tiếp cho người vay tại nhà của Khánh hoặc chuyển qua tài khoản Ngân hàng. Khánh sử dụng tài khoản ngân hàng số 999808999, Kiên sử dụng tài khoản ngân hàng số 202767222 đều mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank). Người vay thanh toán các khoản vay gồm tiền gốc, tiền lãi cho Khánh dưới hình thức trực tiếp hoặc trả qua tài khoản ngân hàng.

Quá trình điều tra xác định, tài khoản MeCash “0979942999” do Khánh quản lý sử dụng, theo dõi việc cho vay tiền từ tháng 7/2019 đến nay. Phần mềm MeCash được Khánh chia thành 04 thư mục dữ liệu có tên: “Khánh Béo”; “Ninh Xuân”, “Khách vay chung” và “Nợ xấu các loại”. Trong mỗi thư mục dữ liệu trên đều có các file có tên: “Hợp đồng cầm đồ”, “Hợp đồng vay lãi” và “Hợp đồng vay họ”.

Quy ước cách tính tiền lãi, tiền lãi được hưởng theo quy định của pháp luật (tiền lãi hợp pháp) và tiền thu lợi bất chính như sau: Tiền lãi = (lãi suất tính theo ngày) x (số ngày vay lãi) x (số tiền vay). Đơn vị tính là triệu. Ví dụ: vay 5.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày, với mức lãi suất là 3.000 đồng/triệu/ngày. Tiền lãi = 3.000 đồng x 10 ngày x 5.000.000 đồng = 150.000 đồng.

Lãi suất được hưởng theo quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự là không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay. Tiền lãi hợp pháp được hưởng cao nhất tính theo đơn vị ngày/triệu = $(20\%/365 \text{ ngày}) \times (1 \text{ ngày}) \times (1.000.000 \text{ đồng}) =$

548 đồng/triệu/ngày. Tức là mỗi 1.000.000 đồng cho vay được thì tiền lãi hợp pháp được hưởng tối là 548 đồng/ngày. Như vậy, nếu cho vay 1.000.000 đồng với tiền lãi từ 2740 đồng/ 1 ngày trở lên là tương đương với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự; nếu cho vay với tiền lãi 3000 đồng/1 triệu/ 1 ngày tương đương gấp 5,5 lần lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự; tiền lãi 4000 đồng/ 1 triệu/ 1 ngày tương đương gấp 7,3 lần lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự; tiền lãi là 5000 đồng/ 1 triệu/ 1 ngày tương đương gấp 9,1 lần lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự; tiền lãi là 6000 đồng/ 1 triệu/ 1 ngày tương đương gấp 11 lần lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự; tiền lãi là 10.000 đồng/ 1 triệu/ 1 ngày tương đương gấp 18,2 lần lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự.

Tiền thu lợi bất chính (tiền lãi bất chính) = Tổng tiền lãi đã thu được – Tiền lãi được hưởng theo quy định của pháp luật (tiền lãi hợp pháp).

Đối với các file “Hợp đồng vay lãi” và “Hợp đồng cầm đồ” tiền thu lợi bất chính trên phần mềm “Mecash” được thiết lập mặc định theo công thức như sau: Tiền thu lợi bất chính (tiền lãi bất chính) = ((Tiền lãi theo ngày – Tiền lãi hợp pháp (548đ)) : (Tiền lãi theo ngày)) x (tổng tiền lãi đã thu được). Tiền thu lãi hợp pháp (20%/năm) theo quy định của Bộ luật dân sự = 548 đồng: (Tiền lãi ngày) x tổng tiền lãi đã thu.

Ví dụ: cho vay 1 mã với lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã thu là 100 triệu đồng thì tiền thu lợi bất chính (tiền lãi bất chính) = ((3000 đồng – 548 đồng)/3000 đồng) x 100.000.000 đồng = 81.700.000 đồng. Tiền lãi hợp pháp = (548 đồng : 3.000 đồng) x 100.000.000 đồng = 18.300.000 đồng.

Hành vi cho vay lãi nặng và số tiền thu lợi bất chính đối với các khách hàng trong các file hợp đồng trên cụ thể như sau:

I. HỢP ĐỒNG VAY LÃI

1. Khách vay tiền tại địa bàn xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang:

1.1 Chị Dương Thị Lợi (nhập thông tin trên phần mềm quản lý tên khách hàng là ‘CÔ LỢI XÓM GIẾNG’): Chị Lợi là khách vay tiền lãi trả theo tháng, vay của Khánh 08 mã. Cụ thể:

- Ngày 29/9/2020 chị Lợi vay của Khánh số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đến ngày 17/10/2020 đã đóng tiền lãi cho Khánh là 270.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 240.408 đồng.

- Ngày 28/10/2020 chị Lợi vay của Khánh số tiền 9.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày, đến ngày 26/12/2020 đã đóng tiền lãi cho Khánh là 3.186.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.895.012 đồng.

- Ngày 08/11/2020 chị Lợi vay của Khánh số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày, đến ngày 06/01/2021 đã đóng tiền lãi cho Khánh là 2.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.817.333 đồng.

- Ngày 26/01/2021 chị Lợi vay của Khánh số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày, đến tháng 12/2021 đã đóng tiền lãi cho Khánh là 11.670.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 10.604.104 đồng.

- Ngày 22/4/2021 chị Lợi vay của Khánh số tiền là 10.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày, đến ngày 17/11/2021 đã đóng tiền lãi cho Khánh là 12.400.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 11.267.467 đồng.

- Ngày 03/5/2021 chị Lợi vay Khánh số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày, đến ngày 29/9/2021 đã đóng tiền lãi cho Khánh là 4.700.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 4.270.733 đồng.

- Ngày 13/9/2021 chị Lợi vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày, đến ngày 11/11/2021 đã đóng tiền lãi cho Khánh là 3.812.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 3.463.837 đồng

- Ngày 04/10/2021 chị Lợi vay của Khánh số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày. Sau khi vay mã vay này chị Lợi khó khăn về kinh tế nên Khánh và Kiên không yêu cầu chị Lợi phải đóng lãi đủ và đúng hạn và chốt tổng số tiền chị Lợi còn nợ Khánh là 30.000.000 đồng. Sau đó chị Lợi đã trả cho Khánh số tiền 30.000.000 đồng, hiện không còn nợ tiền Khánh. Toàn bộ số tiền lãi chị Lợi đều đến nhà Khánh và đóng cho Đồng Quốc K.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính đối với các mã vay trên là 34.558.930 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là: 3.479.070 đồng.

1.2. Anh Hoàng Văn Cường (nhập thông tin trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “CUÔNG QUY”): Anh Cường là khách vay lãi tháng, vay 02 mã, cụ thể:

- Ngày 25/01/2020 anh Cường vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, mỗi tháng đóng số tiền lãi là 3.000.000 đồng, anh Cường đã đóng lãi cho Khánh đến ngày 17/02/2021 thì dừng đóng lãi và xin trả tiền gốc. Số tiền lãi đã đóng là 37.700.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 33.568.080 đồng.

- Ngày 16/3/2020 anh Cường vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, mỗi tháng đóng lãi số tiền là 1.500.000 đồng, anh Cường đã đóng lãi đến ngày 08/02/2021 thì dừng đóng lãi và xin trả tiền gốc. Số tiền lãi đã đóng là 16.300.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 14.513.520 đồng.

Anh Cường đã trả cho Khánh số tiền gốc vay là 30.000.000 đồng. Tiền lãi anh Cường đã đóng cho Khánh là 54.000.000 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 48.081.600 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 5.918.400 đồng.

1.3. Chị Phạm Thị Yến (nhập thông tin trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “BÀ YẾN XÓM LÒ”). Chị Yến là khách vay lãi tháng, đã vay của Khánh 14 mã. Cụ thể:

- Ngày 30/01/2020 chị Yến vay của Khánh số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 7.560.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 6.376.320 đồng.

- Ngày 18/02/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 3.570.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 3.011.040 đồng.

- Ngày 02/3/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 10.550.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 8.898.171 đồng.

- Ngày 07/4/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 5.760.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 4.707.840 đồng.

- Ngày 24/04/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất là 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 14.520.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 11.867.680 đồng.

- Ngày 08/5/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 3.990.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 3.261.160 đồng.

- Ngày 22/5/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 3.195.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 2.611.380 đồng.

- Ngày 30/5/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 25.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 5.775.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 4.720.000 đồng.

- Ngày 15/6/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 2.280.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 1.863.520 đồng.

- Ngày 16/8/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 180.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 147.120 đồng.

- Ngày 01/9/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 10.740.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 8.778.160 đồng.

- Ngày 03/12/2020, chị Yến vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 3.120.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 2.550.880 đồng.

- Ngày 23/02/2021, chị Yến vay của Khánh số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 3.300 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng là 5.148.000 đồng. Mã vay này đã thanh toán xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 4.293.120 đồng.

- Ngày 09/5/2021, chị Yến vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.300 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng 4.950.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 4.128.000 đồng.

Hiện nay chị Yến còn nợ Khánh số tiền 10.000.000 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính đối với các mã vay là: 67.213.691 đồng. Tổng số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 14.124.409 đồng.

1.4. Chị Trần Thị Yến (nhập thông tin trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “CHỊ YẾN CÔ TRỌNG”): Chị Yến là khách vay lãi ngày, ngày 09/5/2021 chị Yến vay Khánh số tiền 120.000.000 đồng, lãi suất 3000 đồng/ triệu/ ngày, cắt lãi trước 1 tháng là 10.800.000 đồng. Chị Yến đã đóng lãi thêm 3 tháng hết số tiền là 32.400.000 đồng thì trả tiền gốc 40.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 80.000.000 đồng, hiện nay đã trả hết. Sau đó tiếp tục đóng lãi thêm 3 tháng từ tháng 9/2021 đến ngày 04/12/2021 mỗi tháng 7.200.000 đồng. Hiện nay, không còn nợ gốc.

Tiền Khánh thu lợi bất chính là 52.963.200 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 11.836.800 đồng.

1.5. Anh Đào Văn Khoa (nhập thông tin trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “KHOA NÀNG LÁC”): Anh Khoa là khách vay lãi tháng, vay 09 mã . Cụ thể các mã vay như sau:

- Ngày 24/7/2019, anh Khoa vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 363 ngày với số tiền là 36.300.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 32.321.520 đồng.

- Ngày 20/4/2020, anh Khoa vay của Khánh số tiền 25.000.000 đồng, lãi suất 4000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 227 ngày với số tiền là 22.700.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 19.590.100 đồng.

- Ngày 12/5/2020, anh Khoa vay của Khánh số tiền 25.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 245 ngày với số tiền là 24.500.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 21.143.500 đồng.

- Ngày 09/7/2020, anh Khoa vay của Khánh số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 4.600.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 3.969.800 đồng.

- Ngày 29/9/2020, anh Khoa vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 100 ngày với số tiền là 12.000.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 10.356.000 đồng.

- Ngày 10/11/2020, anh Khoa vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 63 ngày với số tiền là 7.560.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 6.524.280 đồng.

- Ngày 11/01/2021, anh Khoa vay của Khánh số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 91 ngày với số tiền là 40.900.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 33.428.933 đồng.

- Ngày 21/8/2021, anh Khoa vay của Khánh số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 90 ngày với số tiền là 1.350.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.202.040 đồng.

- Ngày 03/9/2021, anh Khoa vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 38 ngày với số tiền là 1.900.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.691.760 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 130.227.933 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 21.582.067 đồng.

1.6. Anh Ngô Văn Khoa (nhập thông tin trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “KHOA NGOC”: Anh Khoa là khách vay lãi ngày, cụ thể:

- Ngày 16/5/2021, anh Khoa vay của Khánh số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 7.750.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 6.900.000 đồng.

- Ngày 15/6/2021, anh Khoa vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 550.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 489.720 đồng.

- Ngày 07/8/2021, anh Khoa vay của Khánh số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 2.800.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.493.120 đồng.

- Ngày 08/11/2021, Khánh chốt nợ đối với 3 mã vay trên của anh Khoa thành anh Khoa còn vay của Khánh số tiền 100.000.000 đồng, và hạ mức lãi suất xuống còn 3.000 đồng/triệu/ngày, tiền lãi đã đóng lãi cho Khánh đối với mã vay này là 4.500.000 đồng. Anh Khoa đã trả cho Khánh số tiền gốc là 100.000.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính đối với mã này là 3.678.000 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 13.561.440 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 2.038.560 đồng.

1.7. Anh Nguyễn Văn Cường (nhập thông tin trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “CƯỜNG ĐIỀN XÓM LỒ”): Anh Cường là khách vay lãi tháng, vay của Khánh 10 mã với tổng số tiền là 155 triệu đồng, lãi suất từ 3.000 đồng - 5000 đồng/triệu/ngày. Cụ thể:

- Ngày 17/11/2019, anh Cường vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, khi vay Khánh cắt lãi 1 tháng số tiền 900.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Cường trả cho Khánh tiền gốc là 10.000.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 735.600 đồng.

- Ngày 17/02/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 5 tháng với số tiền là 7.500.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính đối với mã này là 6.678.000 đồng

- Ngày 15/6/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 4 tháng với số tiền là 8.680.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 7.320.960 đồng.

- Ngày 21/6/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 5 tháng với số tiền là 8.085.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 6.819.120 đồng.

- Ngày 26/6/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 6.975.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 5.882.914 đồng.

- Ngày 20/10/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 5.880.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 4.559.360 đồng.

- Ngày 29/10/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 30.000.000 triệu, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 10.395.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 8.767.440 đồng.

- Ngày 15/12/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.225.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.033.200 đồng.

- Ngày 28/3/2021, anh Cường vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 960.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 784.640 đồng

- Ngày 07/10/2021, anh Cường vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 02 tháng đến ngày 05/12/2021 với số tiền 3.600.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính đối với mã này là 2.942.400 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là: 45.924.134 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 8.275.866 đồng.

1.8. Anh Hoàng Văn Trọng (nhập thông tin trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “TRỌNG TRƯỜNG”): Anh Trọng là khách vay tiền lãi tháng, vay 06 mã. Cụ thể:

- Ngày 14/01/2020, anh Trọng vay của Khánh số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 6.300.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 5.149.200 đồng.

- Ngày 20/01/2020, anh Trọng vay của Khánh số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 7.200.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 6.213.600 đồng.

- Ngày 11/3/2020, anh Trọng vay của Khánh số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 19.200.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 15.692.800 đồng.

- Ngày 29/06/2020, anh Trọng vay của Khánh 2 mã với số tiền lần lượt là 20.000.000 đồng và 50.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày. Đã đóng lãi mã vay 20.000.000 đồng là 2.100.000 đồng, tiền Khánh thu lợi bất chính đối với mã này là 1.771.200 đồng; đóng lãi đối với mã vay 50.000.000 đồng là 7.130.000 đồng, tiền Khánh thu lợi bất chính là 6.013.646 đồng.

- Ngày 10/07/2020, anh Trọng vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 4.050.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 3.310.200 đồng

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 38.150.646 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 7.829.354 đồng.

1.9. Anh Hoàng Văn Tuấn (nhập thông tin trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “TUẤN TRƯỜNG XÓM LÒ”: Anh Trường là khách vay lãi tháng, vay 06 mã. Cụ thể:

- Ngày 01/2/2020, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 12.400.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 11.040.960 đồng.

- Ngày 13/3/2020, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 8.300.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 7.390.320 đồng.

- Ngày 11/4/2020, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 700.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 623.280 đồng.

- Ngày 02/5/2021, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.600.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.424.640 đồng

- Ngày 27/05/2021, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 5.100.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 4.541.040 đồng.

- Ngày 05/7/2021, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 4.300.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính đối với mã này là 3.828.720 đồng.

- Ngày 25/8/2021, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 5.200.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 4.630.080 đồng.

- Ngày 19/9/2021, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 2.900.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.582.160 đồng.

- Ngày 22/10/2021, anh Tuấn vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.500.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính đối với mã này là 1.335.600 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 37.396.800 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 4.603.200 đồng.

1.10. Trần Văn Tùng (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “A TÙNG XÓM ĐỒNG”): Ngày 21/4/2021, anh Tùng vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 07 tháng với số tiền 10.200.000 đồng. Hiện vẫn còn nợ tiền gốc 10 triệu.

Tiền Khánh thu lợi bất chính là 9.082.080 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 1.117.920 đồng.

1.11. Ngô Văn Tự (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “TỰ BẠN TÚ KHÁNH”): Anh Tự vay của Khánh 08 mã. Cụ thể:

- Ngày 13/8/2020, anh Tự vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.620.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.472.040 đồng.

- Ngày 08/9/2020, anh Tự vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 9.350.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 8.325.240 đồng.

- Ngày 15/9/2020, anh Tự vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 10.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.000.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 945.200 đồng.

- Ngày 16/12/2020, anh Tự vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 6.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.500.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.363.000 đồng.

- Ngày 21/5/2021, anh Tự vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, đã đóng lãi số tiền 2.640.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.398.880 đồng.

- Ngày 14/6/2021, anh Tự vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, đã đóng lãi số tiền 3.840.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính đối là 3.498.280 đồng.

- Ngày 12/9/2021, anh Tự vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, đã đóng lãi số tiền 3.600.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 3.271.200 đồng.

- Ngày 28/9/2021, anh Tự vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, đã đóng lãi 3.600.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 3.271.200 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 24.536.040 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 1.117.920 đồng. Số tiền Khánh cho anh Tùng vay là 110.000.000 đồng.

1.12. Anh Đào Văn Thịnh (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “THỊNH LÀNG NÁC”): Ngày 25/5/2020, anh Thịnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi được số tiền 4.400.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 3.917.760 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 482.240 đồng. Số tiền Khánh cho anh Tùng vay là 10.000.000 đồng.

1.13. Anh Nguyễn Văn Mạnh (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “MẠNH ĐIỀN”). Anh Mạnh vay của Khánh 04 mã, cụ thể:

- Ngày 01/01/2021, anh Mạnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.500 đồng/triệu/ngày, thời hạn vay 1 tháng. Khánh cắt lãi trước số tiền 1.050.000 đồng, đưa cho anh Mạnh số tiền 8.950.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Mạnh đã trả cho Khánh số tiền gốc là 10 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 885.600 đồng.

- Ngày 11/3/2021, anh Mạnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 4000 đồng/triệu/ngày, thời hạn vay 1 tháng. Khánh cắt lãi trước số tiền 1.200.000 đồng, đưa cho anh Mạnh số tiền 8.800.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Mạnh đã trả cho Khánh số tiền gốc là 10.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.035.600 đồng.

- Ngày 21/4/2021, anh Mạnh vay của Khánh số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 4000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước số tiền 600.000 đồng, đưa cho anh Mạnh số tiền 4.400.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Mạnh đã trả cho Khánh số tiền gốc là 5.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 517.800 đồng.

- Ngày 02/5/2021, anh Mạnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 4000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước số tiền 1.200.000 đồng, đưa cho anh Mạnh số tiền 8.800.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Mạnh đã trả cho Khánh số tiền gốc là 10 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.035.600 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính đối với 04 mã vay trên là: 3.474.600 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 575.400 đồng.

1.14. Anh Lương Văn Cường (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “CUÔNG CỔ ĐÔNG LÝ”: Anh Cường vay của Khánh 03 mã. Cụ thể:

- Ngày 23/01/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 3.400.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 3.027.360 đồng.

- Ngày 09/9/2020, anh Cường vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 5.100.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 4.541.040 đồng.

- Ngày 17/10/2019, anh Cường vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi cho Khánh số tiền 10.350.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 9.215.640 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 16.784.040 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 2.065.960 đồng.

1.15. Anh Dương Văn Mạnh (nhập tên trên phần mềm Mecash với Tên KH là “MẠNH CANH”): Vay của Nguyễn Văn K 02 mã. Cụ thể:

- Ngày 16/6/2020, anh Mạnh vay Khánh số tiền 10 triệu đồng, mức lãi suất 3000 đồng/triệu/ngày. Khi vay anh Mạnh viết giấy vay tiền, nhận đủ số tiền 10 triệu, anh Mạnh đã đóng 2 tháng tiền lãi là 1.800.000 đồng. Sau đó, anh Mạnh trả tiền gốc cho anh Khánh nhưng không lấy giấy tờ về. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.471.200 đồng. (Bút lục 847-848, 852)

- Ngày 13/8/2021, anh Mạnh vay Khánh số tiền 10 triệu đồng, mức lãi suất 3000 đồng/triệu/ngày. Khi vay anh Mạnh viết giấy vay tiền, nhận đủ số tiền 10 triệu, anh Mạnh đã đóng 2 tháng tiền lãi là 1.800.000 đồng. Sau đó, anh Mạnh trả

tiền gốc cho anh Khánh nhưng không lấy giấy tờ về. Tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.471.200 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.942.400 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 657.600 đồng.

1.16. Anh Nguyễn Ngọc Hải: Vay của Khánh 01 mã với số tiền là 15 triệu vào ngày 15/5/2019, lãi suất 3000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi 01 tháng với số tiền 1.350.000 đồng. Đến ngày 15/6/2019, anh Hải trả cho Khánh số tiền gốc 15 triệu đồng. Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.103.400 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 246.600 đồng.

2. Khách vay tiền thuộc địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang:

2.1. Anh Nguyễn Hữu Vĩnh (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “A VĨNH ME (LÃI SAU); A VĨNH LÀNG ME; VĨNH NINH XUÂN (LÃI SAU); A VĨNH NINH XUÂN (LÃI SAU); A VĨNH NINH XUÂN 1): Anh Vĩnh vay của Khánh 24 mã. Cụ thể:

- Ngày 06/02/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 7.360.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 6.351.680 đồng.

- Ngày 11/5/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 8.080.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 6.937.040 đồng.

- Ngày 10/7/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 2.500.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.226.000 đồng.

- Ngày 17/7/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 60.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 2.700.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.206.800 đồng.

- Ngày 31/7/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 120.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 10.440.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 8.532.960 đồng.

- Ngày 28/8/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 4.920.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 4.021.280 đồng.

- Ngày 05/9/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.560.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.275.040 đồng.

- Ngày 05/10/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 5.460.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 4.462.640 đồng.

- Ngày 17/10/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 15.740.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 12.864.827 đồng. (Bút lục 874)

- Ngày 04/11/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 18.460.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 15.087.973 đồng.

- Ngày 05/12/2020, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 240.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 196.160 đồng.

- Ngày 12/01/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.800.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.602.720 đồng.

- Ngày 03/3/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 450.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 367.800 đồng.

- Ngày 04/4/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 70.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 12.380.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 10.118.587 đồng.

- Ngày 05/4/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 180.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 147.120 đồng.

- Ngày 14/4/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.840.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.503.893 đồng.

- Ngày 31/5/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 41.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 15.654.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 12.794.536 đồng.

- Ngày 11/6/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 3.300 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 11.700.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 9.757.091 đồng.

- Ngày 22/6/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 9.280.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 7.584.853 đồng.

- Ngày 12/7/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 4.555.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 3.722.953 đồng.

- Ngày 09/8/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 6.800.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 5.557.867 đồng.

- Ngày 30/9/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 8.900.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 7.274.267 đồng.

- Ngày 05/10/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 3.600.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.942.400 đồng.

- Ngày 16/11/2021, anh Vĩnh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi số tiền 1.905.000 đồng. Đã trả xong tiền gốc. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.557.020 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính 129.129.507 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 27.374.493 đồng.

2.2. Anh Thân Văn Minh (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “MINH VAY TIỀN MINH ĐỨC”): Anh Minh vay của Khánh 03 mã. Cụ thể:

- Ngày 23/01/2020, anh Minh vay của Khánh số tiền 10.000.000 đồng, mức lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày, đóng lãi đến ngày 27/02/2020 với số tiền là 1.700.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 1.513.680 đồng.

- Ngày 27/2/2020, anh Minh vay Khánh số tiền 20.000.000 đồng, cộng với mã vay ngày 23/01/2020 10.000.000 đồng, tổng thành 30.000.000 đồng, Khánh tính lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày. Anh Minh đóng lãi đến ngày 16/3/2020 với số tiền là 2.160.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 1.864.080 đồng.

- Ngày 16/3/2020, anh Minh vay Khánh số tiền 20.000.000 đồng, cộng với mã vay 30.000.000 đồng còn nợ gốc chuyển thành mã vay 50.000.000 đồng, lãi suất 3.300 đồng/triệu/ngày. Anh Minh đóng lãi đến ngày 16/12/2021 là 103.950.000 đồng. Tiền lãi Khánh được hưởng theo quy định là: 17.262.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 86.688.000 đồng.

Anh Minh đã trả hết các khoản vay của Khánh.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là: 90.065.760 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 17.744.240 đồng.

2.3. Anh Nguyễn Văn Vỹ (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “VỸ YÊN SƠN; VỸ YÊN SƠN 20tr”): Anh Vỹ vay của Khánh 02 mã. Cụ thể:

- Ngày 17/02/2020, anh Vỹ vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi 1 tháng số tiền 2.400.000 đồng, đưa cho anh Vỹ số tiền 17.600.000 đồng. Anh Vỹ đóng lãi đến ngày 14/8/2020 số tiền là 16.560.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 14.291.280 đồng.

- Ngày 07/3/2020, anh Vỹ vay của Khánh số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi 1 tháng số tiền 2.400.000 đồng, đưa cho anh Vỹ số tiền 17.600.000 đồng. Anh Vỹ đóng lãi đến ngày 03/8/2020 số tiền là 14.240.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 12.289.120 đồng.

Sau đó, gộp hai mã vay lại thì anh Vỹ nợ Khánh số tiền 40.000.000 đồng và bắt đầu đóng lãi của số tiền 40 triệu với mức lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày từ ngày 17/08/2020 đến ngày 10/9/2021 hết số tiền là 69.560.000 đồng. Sau đó anh Vỹ xin dừng đóng lãi. Ngày 25/11/2020 anh Vỹ đến nhà Khánh trả số tiền gốc là 40.000.000 đồng. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 60.030.000 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 86.610.680 đồng. Số tiền hợp pháp theo quy định pháp luật là 13.749.320 đồng.

2.4. Anh Nguyễn Văn Tiệp (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “A TIỆP THỢ MỘC”): Anh Tiệp vay của Khánh 02 mã, cụ thể.

- Ngày 12/01/2020, anh Tiệp vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đã đóng lãi 2 tháng với số tiền 7.920.000 đồng. Đã trả xong gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 6.834.960 đồng.

- Ngày 08/8/2020, anh Tiệp vay của Khánh số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày, đến ngày 30/11/2021 đã đóng lãi với số tiền 89.920.000 đồng. Đã trả xong gốc. Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 77.660.960 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính 84.435.920 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 13.404.080 đồng.

2.5. Anh Nguyễn Văn Nhật (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “NHẬT ME”: Ngày 18/7/2021, anh Nhật vay của Khánh số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày. Đến ngày 23/7/2021, anh Nhật trả cho Khánh số tiền gốc và lãi là 5.100.000 đồng. Tổng số lãi Khánh thu là 100.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 86.300 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 13.700 đồng.

2.6. Anh Nguyễn Bình Nguyên (tên nhập trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “NGUYỄN NỘI THẤT”): Anh Nguyên vay của Khánh 05. Cụ thể:

- Ngày 18/8/2020, anh Nguyên vay của Khánh số tiền 20 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 3 triệu đồng, đưa cho anh Nguyên số tiền 17 triệu đồng. Đến ngày 18/9/2020, anh Nguyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 20 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.671.200 đồng.

- Ngày 27/9/2020, anh Nguyên vay của Khánh số tiền 10 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 1.500.000 đồng, đưa cho anh Nguyên số tiền 8.500.000 đồng. Đến ngày 27/10/2020, anh Nguyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 10.000.000 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.335.600 đồng.

- Ngày 26/11/2020, anh Nguyên vay của Khánh số tiền 20 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 3 triệu đồng, đưa cho anh Nguyên số tiền 17 triệu đồng. Đến ngày 26/12/2020, anh Nguyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 20 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.671.200 đồng.

- Ngày 11/3/2021, anh Nguyên vay của Khánh số tiền 20 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 3 triệu đồng, đưa cho anh Nguyên số tiền 17 triệu đồng. Đến ngày 11/4/2021, anh Nguyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 20 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.671.200 đồng.

- Ngày 17/3/2021, anh Nguyên vay của Khánh số tiền 20 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 3 triệu đồng, đưa cho anh Nguyên số tiền 17 triệu đồng. Đến ngày 17/4/2021, anh Nguyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 20 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.671.200 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là: 12.020.400 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 1.479.600 đồng.

2.7. Anh Phạm Văn Chuyên (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “CHUYÊN MÃ CUỐI; CHUYÊN NGHĨA CHUNG”): Anh Chuyên vay của Khánh 07 mã. Cụ thể:

- Ngày 18/01/2020, anh Chuyên vay của Khánh số tiền 10 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 1.500.000 đồng, đưa cho anh Chuyên số tiền 8.500.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Chuyên đã trả cho Khánh số tiền gốc và tiền lãi là 10.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.335.600 đồng.

- Ngày 09/7/2020, anh Chuyên vay của Khánh số tiền 10 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 1.500.000 đồng, đưa cho anh Chuyên số tiền 8.500.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Chuyên đã trả cho Khánh số tiền gốc và tiền lãi là 10.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.335.600 đồng.

- Ngày 22/8/2020, anh Chuyên vay của Khánh số tiền 5 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 750.000 đồng, đưa cho

anh Chuyên số tiền 4.250.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Chuyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 5.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 667.800 đồng.

- Ngày 01/8/2021, anh Chuyên vay của Khánh số tiền 5 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 750.000 đồng, đưa cho anh Chuyên số tiền 425.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Chuyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 5.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 667.800 đồng.

- Ngày 26/7/2021, anh Chuyên vay của Khánh số tiền 10 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 1.500.000 đồng, đưa cho anh Chuyên số tiền 8.500.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Chuyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 10.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.335.600 đồng.

- Ngày 05/9/2021, anh Chuyên vay của Khánh số tiền 10 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 1.500.000 đồng, đưa cho anh Chuyên số tiền 8.500.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Chuyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 10.000.000 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.335.600 đồng.

- Ngày 07/12/2021, anh Chuyên vay của Khánh số tiền 10 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 1.500.000 đồng, đưa cho anh Chuyên số tiền 8.500.000 đồng. Anh Chuyên đã trả cho Khánh số tiền gốc là 10.000.000 đồng. Số tiền lãi Khánh được hưởng theo quy định của pháp luật là 164.400 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.335.600 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là: 8.013.600 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 986.400 đồng.

2.8. Anh Đặng Thanh Phương (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “PHƯƠNG TRẠI ĐỒNG”). Anh Phương vay của Khánh 02 mã. Cụ thể:

- Ngày 17/12/2020, anh Phương vay của Khánh số tiền 20 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 3 triệu đồng, đưa cho anh Phương số tiền 17 triệu đồng. Sau 15 ngày, anh Phương đã trả cho Khánh số tiền gốc là 20 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.671.600 đồng.

- Ngày 26/12/2020, anh Phương vay của Khánh số tiền 10 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 1.500.000 đồng, đưa cho anh Phương số tiền 8.500.000 đồng. Sau 1 tháng, anh Phương đã trả cho Khánh số tiền gốc là 10 triệu đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 1.335.600 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là: 4.171.200 đồng. Số tiền hợp pháp theo quy định pháp luật là 328.800 đồng.

2.9. Anh Lê Tuấn Anh (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “TUẤN ANH”). Anh Tuấn Anh vay của Khánh 02 mã với tổng số tiền là 10.000.000 đồng, lãi suất từ 5.000-6.000 đồng/triệu/ngày. Cụ thể:

- Ngày 11/02/2020, anh Tuấn Anh vay của Khánh số tiền 5 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 750.000 đồng, đưa cho anh Tuấn Anh số tiền 4.250.000 đồng. Sau 4 tháng, anh Tuấn Anh đã trả cho Khánh số tiền gốc 5.000.000 đồng. Tổng lãi Khánh đã thu là 3000.000 đồng. Số tiền lãi Khánh được hưởng theo quy định của pháp luật là 328.800 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.671.200 đồng.

- Ngày 22/7/2020, anh Tuấn Anh vay của Khánh số tiền 5 triệu đồng, lãi suất 6000 đồng/triệu/ngày. Mỗi tháng anh Tuấn Anh đóng cho Khánh 900.000 đồng. Sau 7 tháng, anh Tuấn Anh đã trả cho Khánh số tiền gốc là 5.000.000 đồng. Tổng

số lãi Khánh đã thu là 6.300.000 đồng Số tiền lãi Khánh được hưởng theo quy định của pháp luật là 575.400 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 5.724.600 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là: 8.395.800 đồng. Số tiền Khánh được hưởng theo quy định pháp luật là 904.200 đồng.

2.10. Anh Nguyễn Văn Hoàn (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “HOÀN LANG ME”): Ngày 08/2/2021, anh Hoàn vay của Khánh số tiền 20 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 3 triệu đồng, đưa cho anh Hoàn số tiền 17 triệu đồng. Đến ngày 08/3/2021, anh Hoàn đã trả cho Khánh số tiền gốc là 20 triệu đồng.

Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.671.200 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định pháp luật là 328.800 đồng.

2.11. Anh Thân Văn Quốc (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “QUỐC EM ĐẠT”): Anh Quốc vay của Khánh 03 mã. Cụ thể:

- Ngày 10/8/2020, anh Quốc vay của Khánh số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi 1 tháng 750.000 đồng, đưa cho anh Quốc số tiền 4.250.000 đồng. Đến ngày 10/9/2020, anh Quốc đã trả cho Khánh số tiền gốc là 5.000.000 đồng. Số tiền lãi Khánh được hưởng theo quy định của pháp luật là 82.200 đồng. Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 667.800 đồng.

- Ngày 23/9/2020, anh Quốc vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày; Ngày 29/9/2020, anh Quốc vay của Khánh số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 5.000 đồng/triệu/ngày.

Tổng 2 mã vay là 60.000.000 đồng. Anh Quốc đóng lãi cho Khánh từ tháng 10/2020 đến tháng 10/2021 mỗi tháng 9.000.000 đồng, tổng tiền lãi đã đóng là 108.000.000 đồng. Hiện anh Quốc vẫn còn nợ Khánh số tiền gốc 60.000.000 đồng. Số tiền khánh thu lợi bất chính là 96.163.200 đồng

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 96.831.000. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định của pháp luật là 11.919.000 đồng.

3. Khách vay tiền tại địa bàn huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang:

3.1 Anh Hà Văn Thọ (nhập tên trên phần mềm Mecash tên khách hàng là “THỌ BẠN KIÊN”): Ngày 22/5/2020, anh Thọ vay của Khánh số tiền 10 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Khánh cắt lãi trước 01 tháng số tiền 1.500.000 đồng, đưa cho anh Thọ số tiền 8.500.000 đồng. Đến ngày 22/10/2020, anh Thọ đã đóng cho Khánh số tiền lãi là 7.500.000 đồng và trả Khánh số tiền gốc là 10 triệu đồng.

Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 6.678.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định của pháp luật là 822.000 đồng.

Căn cứ vào dữ liệu lưu trong file “Hợp đồng vay lãi”, lời khai của Khánh và những người liên quan xác định: Tổng số tiền Khánh chi ra cho người khác vay để thu lợi bất chính là 3.061.000.000 đồng. Tổng số tiền Khánh đã thu lợi bất chính là 1.059.028.062 đồng.

II. File hợp đồng cầm đồ:

2.1. Anh Hà Đình Đại (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” tên khách hàng là “A ĐẠI TÂN AN”): Anh Đại cầm cố xe ô tô con nhãn hiệu Kia Sorento, màu sơn đen, biển kiểm soát 98A-236.37 vay 02 mã với lãi suất 3000 đồng/triệu/ngày. Cụ thể:

- Ngày 20/8/2020, anh Đại vay Khánh số tiền 230 triệu đồng. Sau 33 ngày (tức ngày 22/9/2020), anh Đại mới trả cho Khánh số tiền gốc là 139 triệu đồng và số tiền lãi là 23.010.000 đồng nên chưa chuộc được xe.

- Ngày 22/9/2020 anh Đại tiếp tục đóng lãi đối với số tiền 91 triệu đồng còn lại. Sau 17 ngày, anh Đại trả Khánh số tiền gốc là 91 triệu đồng và trả tiền lãi là 4.641.000 đồng.

Tổng số tiền lãi anh Đại đã đóng cho Khánh là 27.651.000 đồng.

Tiền Khánh thu lợi bất chính là: 22.600.084 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 5.050.916 đồng.

2.2. Anh Nguyễn Văn K (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “TÔM (lãi sau)”: Ngày 18/10/2021, anh Nguyễn Văn K (Tôm) cầm cố xe mô tô, nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát: 98B3 – 629.99 cho Khánh vay số tiền 50 triệu đồng với lãi suất 4000 đồng/triệu/ngày. Sau 16 ngày thì anh Nguyễn Văn K (Tôm) chuộc xe mô tô và trả cho Khánh số tiền gốc là 50 triệu đồng và tiền lãi là 3.240.000 đồng.

Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 2.796.120 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 443.880 đồng.

2.3. Nguyễn Khắc Đạt (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “ĐẠT”): Vay tiền của Khánh 04 mã với hình thức cầm cố xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai I10, màu sơn bạc, BKS: 30E – 453.33; lãi suất 4000 đồng/triệu/ngày:

- Ngày 03/11/2021, anh Đạt cầm cố xe ô tô trên, vay Khánh số tiền 80 triệu đồng. Sau 11 ngày thì anh Đạt trả cho Khánh số tiền gốc là 80 triệu đồng; đóng lãi cho Khánh số tiền là 3.520.000 đồng.

- Ngày 07/11/2021, anh Đạt tiếp tục đến gặp Khánh vay thêm số tiền 80 triệu đồng. Sau 13 ngày thì anh Đạt đến trả cho Khánh số tiền gốc là 80 triệu đồng; đóng lãi cho Khánh số tiền là 4.160.000 đồng.

- Ngày 19/11/2021, anh Đạt đến gặp Khánh vay số tiền 150 triệu đồng. Sau 10 ngày thì anh Đạt đến nhà Khánh trả số tiền gốc là 150 triệu đồng; đóng lãi cho Khánh số tiền là 6 triệu đồng.

- Ngày 28/11/2021, anh Đạt vay số tiền 100 triệu đồng. Ngày 17/12/2021, Đạt đóng lãi cho Khánh số tiền 13.600.000 đồng và chưa có tiền chuộc xe.

Quá trình điều tra, anh Đạt đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra số tiền 77.220.000 đồng để trả cho Khánh đối với khoản vay 100 triệu đồng vào ngày 17/12/2021. Ngày 28/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đạt chiếc xe ô tô trên.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 23.542.640 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 3.737.360 đồng.

2.4. Anh Đinh Văn Đông (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “ĐÔNG EM ĐẠT” và “ĐÔNG KIOTE”): Vay tiền của Khánh 02 lần với hình thức cầm cố xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai I10, màu sơn bạc, BKS: 30A – 516.94; lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Cụ thể:

- Lần 1: Ngày 23/11/2021, anh Đông cầm cố xe ô tô trên, vay Khánh số tiền 110 triệu đồng, thời hạn 10 ngày. Khánh cắt lãi trước số tiền là 5.500.000 đồng. Ngày 28/11/2021, anh Đông đến chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 110 triệu đồng.

Khánh không trả anh Đông tiền lãi thừa. Tiền lãi Khánh được hưởng theo quy định của pháp luật là 301.400 đồng, tiền Khánh thu lợi bất chính là 5.198.600 đồng.

- Lần 2: Ngày 06/12/2021, anh Đông tiếp tục cầm cố xe ô tô trên để vay Khánh số tiền 100 triệu đồng, thời hạn 10 ngày. Khánh cắt lãi trước số tiền 5.000.000 đồng. Năm ngày sau, anh Đông chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 100 triệu đồng. Khánh không trả anh Đông tiền lãi thừa. Tiền lãi Khánh được hưởng theo quy định của pháp luật là 274.000 đồng, tiền Khánh thu lợi bất chính là 4.726.000 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 9.924.600 đồng. Số tiền lãi hợp pháp theo quy định là 575.400 đồng.

2.5. Anh La Văn Cường (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “CƯỜNG Ê TÔ”): Ngày 14/12/2021, anh Cường cầm cố xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai I10, BKS: 30E – 388.81 vay Khánh số tiền 200 triệu đồng, lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày, thời hạn vay 10 ngày. Khánh cắt lãi trước số tiền 10 triệu đồng, đưa cho anh Cường số tiền 190 triệu đồng. Tuy nhiên, đến ngày 18/12/2021, anh Cường đến chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc là 200 triệu đồng.

Tiền Khánh thu lợi bất chính là 9.561.600 đồng. Tiền lãi hợp pháp theo quy định của pháp luật là 438.400 đồng.

2.6. Anh Nguyễn Trung Nghĩa (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “NGHĨA 19/5”): Anh Nghĩa vay tiền của Khánh 08 lần với hình thức cầm cố chiếc xe ô tô, nhãn hiệu Vios, màu đồng, biển kiểm soát 98A-224.30; lãi suất 3000 đồng/triệu/ngày. Cụ thể:

- Ngày 13/3/2020, anh Nghĩa cầm cố xe ô tô trên, vay Khánh số tiền 70 triệu đồng. Sau 17 ngày thì anh Nghĩa chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 70 triệu đồng và đóng tiền lãi là 3.510.000 đồng.

- Ngày 14/6/2020, anh Nghĩa cầm cố xe ô tô, vay Khánh số tiền 80 triệu đồng. Sau 10 ngày thì anh Nghĩa chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 80 triệu đồng và đóng tiền lãi là 2.370.000 đồng.

- Ngày 04/8/2020, anh Nghĩa cầm cố xe ô tô, vay Khánh số tiền 100 triệu đồng. Sau 31 ngày thì anh Nghĩa chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 100 triệu đồng và đóng tiền lãi là 9.390.000 đồng.

- Ngày 17/11/2020, anh Nghĩa cầm cố xe ô tô, vay Khánh số tiền 100 triệu đồng. Sau 5 ngày thì anh Nghĩa chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 100 triệu đồng và đóng tiền lãi là 1.500.000 đồng.

- Ngày 05/12/2020, anh Nghĩa cầm cố xe ô tô, vay Khánh số tiền 100 triệu đồng. Sau 4 ngày thì anh Nghĩa chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 100 triệu đồng và đóng tiền lãi là 1.200.000 đồng.

- Ngày 22/12/2020, anh Nghĩa cầm cố xe ô tô, vay Khánh số tiền 100 triệu đồng. Sau 1 ngày thì anh Nghĩa chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 100 triệu đồng và đóng tiền lãi là 300.000 đồng.

- Ngày 29/01/2021, anh Nghĩa cầm cố xe ô tô, vay Khánh số tiền 100 triệu đồng. Sau 14 ngày thì anh Nghĩa chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 100 triệu đồng và đóng tiền lãi là 4.200.000 đồng.

- Ngày 14/4/2021, anh Nghĩa cầm cố xe ô tô, vay Khánh số tiền 100 triệu đồng. Sau 20 ngày thì anh Nghĩa chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 100 triệu đồng và đóng tiền lãi là 6 triệu đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 23.269.480 đồng. Tiền lãi hợp pháp theo quy định của pháp luật là 5.200.520 đồng.

2.7. Khách vay tên Thoa, khoảng 40 tuổi, làm nghề kinh doanh quán hát, không biết địa chỉ cụ thể (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “THOA KARAOKE LÃI SAU”): Vay tiền của Khánh 02 lần với hình thức cầm cố xe ô tô (loại xe bán tải, màu trắng, không nhớ biển số), lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày.

- Ngày 21/7/2021, chị Thoa cầm cố xe ô tô vay Khánh số tiền 70 triệu đồng. Sau 114 ngày, chị Thoa đến trả cho Khánh số tiền gốc là 70 triệu đồng; đóng tiền lãi là 31.960.000 đồng.

- Ngày 12/9/2021, chị Thoa đến vay Khánh số tiền 20 triệu đồng. Sau 58 ngày thì chị Thoa đến chuộc xe ô tô và trả cho Khánh số tiền gốc là 20 triệu đồng; đóng tiền lãi là 4.640.000 đồng.

Số tiền Khánh thu lợi bất chính là 31.585.800 đồng. Tiền lãi hợp pháp theo quy định của pháp luật là 5.014.200 đồng,

2.8. Khách vay tên Cầm, nhà ở Huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (khu vực tiếp giáp với xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang) được nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “CẦM XE LÀNG NÁC”: Ngày 10/9/2021, anh Cầm cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Wave, không nhớ biển số vay Khánh số tiền 9 triệu đồng, lãi suất 4.000 đồng/triệu/ngày. Sau 18 ngày thì anh Cầm chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc là 9 triệu đồng; đóng tiền lãi là 648.000 đồng.

Tiền Khánh thu lợi bất chính là 576.979 đồng. Tiền lãi hợp pháp theo quy định của pháp luật là 71.021 đồng.

2.9. Khách vay tên Quỳnh, không biết địa chỉ ở đâu, làm công trình về bê tông (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “QUỲNH BÊ TÔNG”): Vay tiền của Khánh 05 lần dưới hình thức cầm cố xe máy (có 2 xe máy, không nhớ biển số), mức lãi suất 5000 đồng/triệu/ngày. Cụ thể:

- Ngày 12/6/2020, anh Quỳnh cầm cố xe máy, vay Khánh số tiền 11 triệu đồng. Sau 204 ngày thì anh Quỳnh chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 11 triệu đồng và đóng tiền lãi là 11.245.000 đồng.

- Ngày 01/7/2020, anh Quỳnh cầm cố xe máy, vay Khánh số tiền 20 triệu đồng. Sau 9 ngày thì anh Quỳnh chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc là 20 triệu đồng và đóng tiền lãi là 900.000 đồng.

- Ngày 03/7/2020, anh Quỳnh cầm cố xe máy, vay Khánh số tiền 10 triệu đồng. Sau 7 ngày thì anh Quỳnh chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc là 10 triệu đồng và đóng tiền lãi là 350.000 đồng.

- Ngày 11/7/2020, anh Quỳnh cầm cố xe máy, vay Khánh số tiền 22 triệu đồng. Sau 14 ngày thì anh Quỳnh chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 22 triệu đồng và đóng tiền lãi là 1.560.000 đồng.

- Ngày 16/7/2020, anh Quỳnh cầm cố xe máy, vay Khánh số tiền 19 triệu đồng. Sau 156 ngày thì anh Quỳnh chuộc xe, trả Khánh số tiền gốc 19 triệu đồng và đóng tiền lãi là 14.780.000 đồng.

Tổng số tiền Khánh thu lợi bất chính là 25.674.684 đồng. Tiền lãi hợp pháp theo quy định của pháp luật là 3.160.316 đồng.

Căn cứ vào dữ liệu lưu trữ trong file “Hợp đồng cầm đồ”, lời khai của Khánh và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định: Số tiền Khánh bỏ ra cho

khách vay để thu lợi bất chính là 2.031.000.000 đồng. Số tiền Khánh đã thu lợi bất chính là 149.531.987 đồng.

III. File hợp đồng cho vay bất họ:

1. Anh Vũ Viết May (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “MAY XÓM MIẾU”): Vay 02 bất họ của Khánh, mỗi bất 10 triệu đồng. Cụ thể:

- Ngày 16/7/2020, anh May vay của Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh May cầm số tiền 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

- Ngày 05/8/2020, anh May vay của Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu, đưa anh May cầm số tiền 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của anh May là: 4.000.000 đồng.

2. Chị Dương Thị Vân (nhập tên trên hệ thống “Mecash” là “VÂN LÀNG NÁC”): Vay 2 bất họ của Khánh, mỗi bất 10 triệu đồng. Cụ thể:

- Ngày 27/7/2020, chị Vân vay Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Vân cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

- Ngày 31/8/2020, chị Vân vay Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Vân cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của chị Vân là: 4.000.000 đồng.

3. Anh Đỗ Văn Lộc (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “LỘC HẢI XÓM GIẾNG”): Vay của Khánh 06 bất họ, mỗi bất 10 triệu đồng. Cụ thể:

- Ngày 26/2/2020, anh Lộc vay Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Lộc cầm 8 triệu đồng, đóng trong vòng 40 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

- Ngày 05/4/2020, anh Lộc vay Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Lộc cầm 8 triệu đồng, đóng trong vòng 40 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

- Ngày 9/5/2020, anh Lộc vay Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Lộc cầm 8 triệu đồng, đóng trong vòng 40 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

- Ngày 23/9/2020, anh Lộc vay Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Lộc cầm 8 triệu đồng, đóng trong vòng 40 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

- Ngày 30/10/2020, anh Lộc vay Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Lộc cầm 8 triệu đồng, đóng trong vòng 40 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

- Ngày 21/11/2020, anh Lộc vay Khánh bất họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Lộc cầm 8 triệu đồng, đóng trong vòng 40 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng. Bất họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của anh Lộc là: 12.000.000 đồng.

4. Anh Lê Văn Thế (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “THẾ THOM XÓM GIẾNG”): Vay của Khánh 2 bất họ, một bất 10 triệu và một bất 15 triệu. Cụ thể:

- Ngày 02/10/2020, anh Thế vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Thế cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 28/10/2020, anh Thế vay Khánh bát họ 15 triệu đồng. Khánh cắt lãi 3 triệu đồng, đưa anh Thế cầm 12 triệu đồng, đóng trong thời hạn 30 ngày, mỗi ngày đóng 500.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của anh Thế là: 5.000.000 đồng.

5. Anh Đỗ Văn Phúc (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “PHÚC XÓM GIỀNG”): Vay của Khánh 2 bát họ, mỗi bát 10 triệu đồng. Cụ thể:

- Ngày 02/3/2020, anh Phúc vay của Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Phúc cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 03/4/2020, anh Phúc vay của Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Phúc cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của anh Phúc là: 4.000.000 đồng.

6. Khách vay tên Dân, không biết địa chỉ cụ thể, chỉ biết là người ở huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “DÂN TÂN YÊN”): Vay của Khánh 02 bát họ, mỗi bát 10 triệu đồng. Cụ thể:

- Ngày 18/9/2021, anh Dân vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Dân cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 19/10/2021, anh Dân anh Dân vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Dân cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Theo Khánh khai thì hiện nay khách hàng còn nợ lại 606.700 đồng.

Số tiền lãi Khánh đã thu của anh Dân là: 4.000.000 đồng.

7. Khách vay tên Giang, là nữ giới khoảng 50 tuổi ở Khu vực Km 4, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “GIANG CÂY SỐ 4 mã 2”, “GIANG VAY HỘ” và “GIANG CÂY SỐ 4 mã 1”): Vay của Khánh 07 bát họ, mỗi bát 10 triệu đồng.

- Ngày 18/9/2021, chị Giang vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Giang cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 04/10/2021, chị Giang vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Giang cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 06/10/2021, chị Giang vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Giang cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 15/10/2021, chị Giang vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Giang cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 03/11/2021, chị Giang vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Giang cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 05/11/2021, chị Giang vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Giang cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 10/11/2021, chị Giang vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Giang cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của chị Giang là: 14.000.000 đồng.

8. Khách vay tên Hân, khoảng 50 tuổi nhà ở huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, không biết địa chỉ cụ thể (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “HÂN VIỆT YÊN”): Vay của Khánh 2 bát họ, mỗi bát 10 triệu. Cụ thể:

- Ngày 16/10/2021, anh Hân vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Hân cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 14/11/2021, anh Hân vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Hân cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của anh Hân là: 4.000.000 đồng. (Bút lục 999)

9. Khách vay tên Hằng, là nữ giới, khoảng 40 tuổi, chỉ biết nhà ở thành phố Bắc Giang (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “HẰNG BẮC GIANG”): Vay của Khánh 3 bát họ, mỗi bát 10 triệu. Cụ thể:

- Ngày 18/9/2021, chị Hằng vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Hằng cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 21/10/2021, chị Hằng vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Hằng cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 21/11/2021, chị Hằng vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa chị Hằng cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ chưa hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của chị Hằng là: 6.000.000 đồng. (Bút lục 999)

10. Khách vay tên Khiêm, là nam giới, khoảng 60 tuổi, nhà ở huyện Tân Yên, không biết địa chỉ cụ thể (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “KHIÊM CÂY SỐ 4”): Vay của Khánh 4 bát họ, mỗi bát 10 triệu đồng:

- Ngày 19/9/2021, ông Khiêm vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa ông Khiêm cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 25/10/2021, ông Khiêm vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa ông Khiêm cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 26/11/2021, ông Khiêm vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa ông Khiêm cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 12/9/2021, ông Khiêm vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa ông Khiêm cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ chưa hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của ông Khiêm là: 8.000.000 đồng.

11. Khách tên Sơn, khoảng 35 tuổi, làm nghề bán đậu, nhà ở huyện Việt Yên, Bắc Giang, không biết địa chỉ cụ thể (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “SƠN BÁN ĐẬU”): Vay của Khánh 02 bát họ, 01 bát 20 triệu và 01 bát 10 triệu. Cụ thể:

- Ngày 04/10/2020, anh Sơn vay Khánh bát họ 20 triệu đồng. Khánh cắt lãi 4 triệu đồng, đưa anh Sơn cầm 16 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày 600.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 07/9/2020, anh Sơn vay Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa anh Sơn cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của anh Sơn là: 6.000.000 đồng.

12. Khách vay là Nam thanh niên, trước đây làm nghề bán trà tranh ở khu vực Ngã ba, gần cây xăng Tân Mỹ, TP Bắc Giang, quán đã đóng cửa hơn 1 năm nay, không biết địa chỉ ở đâu (nhập tên trên hệ thống phần mềm “Mecash” là “TRÀ TRANH NGÃ 3; TRÀ TRANH NGÃ 3 CÂY XĂNG”): Vay của Khánh 17 bát họ, trong đó có 04 bát 15 triệu, 05 bát 10 triệu, 03 bát 20 triệu, 01 bát 30 triệu, 02 bát 7 triệu và 02 bát 5 triệu. Cụ thể:

- Ngày 30/3/2021, vay của Khánh bát họ 15 triệu đồng. Khánh cắt lãi 3 triệu đồng, đưa cho cầm 12 triệu đồng, đóng trong thời hạn 37 ngày, mỗi ngày đóng 400.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 09/02/2021, vay của Khánh bát họ 15 triệu đồng. Khánh cắt lãi 3 triệu đồng, đưa cho cầm 12 triệu đồng, đóng trong thời hạn 30 ngày, mỗi ngày đóng 500.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 27/01/2021, vay của Khánh bát họ 15 triệu đồng. Khánh cắt lãi 3 triệu đồng, đưa cho cầm 12 triệu đồng, đóng trong thời hạn 30 ngày, mỗi ngày đóng 500.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 20/01/2021, vay của Khánh bát họ 15 triệu đồng. Khánh cắt lãi 3 triệu đồng, đưa cho cầm 12 triệu đồng, đóng trong thời hạn 30 ngày, mỗi ngày đóng 500.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 18/12/2020, vay của Khánh bát họ 20 triệu đồng. Khánh cắt lãi 4 triệu đồng, đưa cho cầm 16 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 500.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 06/12/2020, vay của Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa cho cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 12/11/2020, vay của Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa cho cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 12/10/2020, vay của Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa cho cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 03/9/2020, vay của Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa cho cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành. Cùng ngày còn vay của Khánh 01 bát 05 triệu đồng, Khánh cắt lãi đưa cho 04 triệu đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày 150.000 đồng. Đến nay, Khánh khai còn nợ 05 triệu đồng.

- Ngày 16/8/2020, vay của Khánh bát họ 5 triệu đồng. Khánh cắt lãi 1 triệu đồng, đưa cho cầm 4 triệu đồng, đóng trong thời hạn 33 ngày, mỗi ngày đóng 150.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 29/6/2020, vay của Khánh bát họ 7 triệu đồng. Khánh cắt lãi 1.400.000 đồng, đưa cho cầm 5.600.000 đồng, đóng trong thời hạn 23 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 22/6/2020, vay của Khánh bát họ 10 triệu đồng. Khánh cắt lãi 2 triệu đồng, đưa cho cầm 8 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 250.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 08/6/2020, vay của Khánh bát họ 7 triệu đồng. Khánh cắt lãi 1.400.000 đồng, đưa cho cầm 5.600.000 đồng, đóng trong thời hạn 23 ngày, mỗi ngày đóng 300.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 13/3/2020, vay của Khánh bát họ 30 triệu đồng. Khánh cắt lãi 6 triệu đồng, đưa cho cầm 24 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày 750.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 26/2/2020, vay của Khánh bát họ 20 triệu đồng. Khánh cắt lãi 4 triệu đồng, đưa cho cầm 16 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày đóng 500.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

- Ngày 05/3/2021, vay của Khánh bát họ 20 triệu đồng. Khánh cắt lãi 4 triệu đồng, đưa cho cầm 16 triệu đồng, đóng trong thời hạn 40 ngày, mỗi ngày 500.000 đồng. Bát họ đã hoàn thành.

Số tiền lãi Khánh đã thu của khách vay này là: 44.800.000 đồng.

Tổng số tiền lãi Khánh đã thu đối với các mã vay bát họ trên là: 115.800.000 đồng.

Căn cứ lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 được tính là: 20%/năm, 1,66%/tháng, 0,055%/ngày. Như vậy số tiền lãi Khánh được hưởng theo quy định của pháp luật đối với các mã vay bát họ trên lần lượt như sau:

Bát họ 5.000.000 đồng đóng trong 33 ngày là: $5.000.000 \text{ đồng} \times 0,055\%/\text{ngày} \times 33 \text{ ngày} = 90.500 \text{ đồng}$.

Bát họ 7.000.000 đồng đóng trong 23 ngày là: $7.000.000 \text{ đồng} \times 0,055\%/\text{ngày} \times 23 \text{ ngày} = 88.550 \text{ đồng} \times 2 \text{ bát} = 177.100 \text{ đồng}$.

Bát họ 10.000.000 đồng đóng trong 33 ngày là: $10.000.000 \text{ đồng} \times 0,055\%/\text{ngày} \times 33 \text{ ngày} = 181.500 \text{ đồng} \times 19 \text{ bát} = 3.448.500 \text{ đồng}$.

Bát họ 10.000.000 đồng đóng trong 40 ngày là: $10.000.000 \text{ đồng} \times 0,055\%/\text{ngày} \times 40 \text{ ngày} = 220.000 \text{ đồng} \times 15 \text{ bát} = 3.300.000 \text{ đồng}$.

Bát họ 15.000.000 đồng đóng trong 30 ngày là: $15.000.000 \text{ đồng} \times 0,055\%/\text{ngày} \times 30 \text{ ngày} = 247.500 \text{ đồng} \times 4 \text{ bát} = 990.000 \text{ đồng}$.

Bát họ 15.000.000 đồng đóng trong 37 ngày là: $15.000.000 \text{ đồng} \times 0,055\%/\text{ngày} \times 37 \text{ ngày} = 305.250 \text{ đồng}$.

Bát họ 20.000.000 đồng đóng trong 33 ngày là: 20.000.000 đồng x 0,055%/ngày x 33 ngày = 363.000 đồng;

Bát họ 20.000.000 đồng đóng trong 40 ngày là: 20.000.000 đồng x 0,055%/ngày x 40 ngày = 440.000 đồng x 3 bát = 1.320.000 đồng.

Bát họ 30.000.000 đồng đóng trong 40 ngày là: 30.000.000 đồng x 0,055%/ngày x 40 ngày = 660.000 đồng.

Số tiền lãi bị can Khánh được hưởng theo quy định của pháp luật là: 11.576.350 đồng.

* Căn cứ vào dữ liệu lưu trong file “Hợp đồng cho vay bát họ”, lời khai của Khánh và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án xác định:

- Số tiền Khánh cho vay bát họ để thu lợi bất chính là 579.000.000 đồng.
- Số tiền bị cáo Khánh thu lợi bất chính đối với các mã cho vay bát họ nêu trên là: 104.323.600 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 94/CT-VKS ngày 26/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, tỉnh Bắc Giang truy tố Nguyễn Văn K và Đồng Quốc K về tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

- Bị cáo Nguyễn Văn K: Bị cáo thừa nhận về toàn bộ hành vi cho vay lãi nặng như bản Cáo trạng nêu. Từ năm 2019, bị cáo cho người khác vay tiền dưới 03 hình thức gồm: Hợp đồng cầm đồ; Hợp đồng vay lãi và Hợp đồng vay họ. Mức lãi suất và thời hạn cho vay tùy thuộc vào mối quan hệ, tài sản và số tiền vay, dao động từ 1.000 đồng đến 10.000 đồng/triệu/ngày. Khách có nhu cầu vay tiền sẽ đến nhà bị cáo để thực hiện giao dịch dưới các hình thức: Viết giấy bán xe, giấy vay tiền sau đó giao lại tài sản thế chấp và các giấy tờ kèm theo nếu có để bị cáo hoặc Kiên quản lý. Khi khách đến vay tiền thì bị cáo hoặc Kiên sẽ đưa cho họ giấy vay tiền theo mẫu đã in sẵn. Người vay tiền chỉ cần điền thông tin của mình, viết số tiền muốn vay và ký vào giấy vay tiền rồi giao cho Kiên giữ. Bị cáo và Kiên thỏa thuận với khách vay tiền khi làm giấy vay tiền thì sẽ không ghi mức lãi suất mà hai bên tự thỏa thuận mức lãi suất, sau đó khách vay nhớ mức lãi suất và nhớ ngày vay, ngày đóng lãi còn bị cáo sẽ nhập thông tin lên phần mềm Mecash để theo dõi. Tùy từng khách vay tiền mà bị cáo và Kiên thống nhất việc để lại phương tiện là xe ô tô, xe máy hoặc giấy tờ tùy thân. Sau khi đã làm xong hợp đồng, bị cáo hoặc Kiên sẽ giao tiền trực tiếp cho người vay tại nhà của bị cáo hoặc chuyển qua tài khoản Ngân hàng. Trong số những người bị cáo đã cho vay thì phần lớn đều đã thanh toán đầy đủ cho bị cáo. Những người vẫn còn nợ bị cáo, cụ thể:

Hình thức vay lãi: Anh Hoàng Văn Cường là 30.000.000 đồng; chị Phạm Thị Yến là 10.000.000 đồng; anh Ngô Văn Khoa là 65.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Cường là 20.000.000 đồng; anh Hoàng Văn Tuấn là 30.000.000 đồng; anh Dương Văn Mạnh là 10.000.000 đồng; anh Nguyễn Hữu Vĩnh là 100.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Tiệp là 30.000.000 đồng; anh Phạm Văn Chuyên là 10.000.000 đồng; anh Thân Văn Quốc là 60.000.000 đồng. Đối với những người vay này cho rằng đã trả đầy đủ cho bị cáo là không đúng, không có tài liệu chứng minh; Hình thức vay bát họ: Anh Đỗ Văn Lộc là 7.000.000 đồng; chị Giang là 7.800.000 đồng; chị Hằng là 10.000.000 đồng; ông Khiêm là 10.000.000 đồng; Trà chanh ngã ba là 5.000.000

đồng; anh Sơn bán đậu là 30.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng và tài sản cơ quan Công an thu giữ, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật. Tài sản không dùng vào việc phạm tội thì trả lại cho bị cáo. Anh Nguyễn Văn Sơn và ông Hoàng Văn Sao đề nghị trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; anh La Văn Cường yêu cầu trả tiền do bị cáo thu lời bất chính, bị cáo đồng ý. Nay, bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái là vi phạm pháp luật. Nay bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Đồng Quốc K: Bị cáo nghe rõ lời khai của bị cáo Khánh. Bị cáo Khánh khai là đúng, bị cáo là người giúp cho bị cáo Khánh cho người khác vay tiền và được bị cáo Khánh trả tiền công. Nay, bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái là vi phạm pháp luật. Nay bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có lời khai xác định có vay tiền của bị cáo Khánh với lãi suất cao hơn nhiều lần so với quy định của pháp luật. Nay, số nợ đã giải quyết xong, các anh các chị không có yêu cầu gì.

Riêng anh La Văn Cường yêu cầu bị cáo trả lại số tiền thu lời bất chính đối với các khoản vay của anh; Anh Nguyễn Văn Xô đề nghị được trả cho bị cáo Khánh 100.000.000 đồng để chuộc lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bố mẹ anh là ông Nguyễn Văn Nga và bà Nguyễn Thị Nhí; anh Nguyễn Văn Sơn và ông Hoàng Văn Sao đề nghị được trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của mình; chị Thân Thị Nguyệt đề nghị trả cho Nguyễn Văn K số tiền 500 triệu đồng để chuộc xe ô tô nhãn hiệu FORTUNE, BKS 98A – 105.39 đang cầm cố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn K từ 15 tháng đến 18 tháng tù, về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/04/2022 trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021-17/01/2022; Phạt bổ sung từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Đồng Quốc K từ 12 tháng đến 15 tháng tù, về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*”. Phạt bổ sung từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc Nguyễn Văn K nộp số tiền 5.193.527.250 đồng (5.671.000.000 đồng - 400.727.750 đồng - 77.200.000 đồng) là tiền dùng để kinh doanh hoạt động cho vay lãi nặng là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội để sung quỹ nhà nước và số tiền 210.273.562 đồng là tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm để sung quỹ nhà nước.

+ 01 cặp da màu nâu đã qua sử dụng- tịch thu sung quỹ

+ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 123664 cấp 24/12/2005 mang tên Ông Nguyễn Văn Nga và bà Nguyễn Thị Nhí; địa chỉ: Thôn Giá, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang – trả lại cho bị cáo.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 20A8010013 cấp ngày 07/9/2012 cấp cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1986, trú tại thôn Lò, xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang; Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ cầm đồ; mua bán, sửa chữa điện thoại di động – lưu lại hồ sơ vụ án.

+ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM072593 cấp ngày 15/9/2020 mang tên Nguyễn Văn K, sinh năm 1986, địa chỉ: thôn Lò, xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang - trả lại cho bị cáo.

+ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 895059, mang tên bà Nguyễn Thị Tiệp, sinh năm 1967, trú tại xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn K - trả lại cho bị cáo

+ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 517266 của Đào Văn Khoa chuyển nhượng cho Nguyễn Văn K ngày 20/5/2021- trả lại cho bị cáo

+ 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 853667 cấp ngày 02/2/2016 tại thửa đất số 37, địa chỉ Thôn Lò, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang mang tên Nguyễn Văn K - Trả lại cho bị cáo.

+ 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 252422 cấp ngày 10/7/1999 mang tên ông Nguyễn Văn Hoạt, địa chỉ xóm Phố, Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1987, trú tại Thôn Phố, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang. Anh Sơn gửi Khánh để nhờ tìm khách bán hộ - trả lại cho anh Sơn.

+ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 099320 cấp ngày 20/4/2009 mang tên ông Hoàng Văn Sao và bà Trần Thị Hoàn, trú tại thôn Tân Phụng, xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang là tài sản của ông Hoàng Văn Sao. Ông Sao gửi Khánh để nhờ tìm khách bán hộ- trả lại cho ông Sao, bà Hoàn.

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Macbook Pro, vỏ màu ghi xám, được bọc vỏ nhựa màu nâu, đã qua sử dụng là tài sản của Nguyễn Văn K - tịch thu sung quỹ vì là công cụ phương tiện phạm tội.

+ 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 9704320891962260 mang tên Nguyễn Văn K; 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 5243943011069157 mang tên Nguyễn Văn K; 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 5203950331902221 và 01 thẻ ngân hàng DongA Bank số 9704060910452899 đều mang tên Trần Thị T; 01 thẻ CCCD số 024086001644 mang tên Nguyễn Văn K; 01 giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 98B3-220.22 mang tên Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1996, trú tại An Lạc, Sơn Động, Bắc Giang - trả lại bị cáo và người liên quan.

+ 03 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr Khánh - trả lại bị cáo.

+ 01 xe ô tô TOYOTA FORTUNE, màu trắng, BKS: 98A-105.39, số khung: 59G9G9020945, số máy: 2TRA107523, đã qua sử dụng; 01 bộ hồ sơ xe ô tô Fortuner Biển kiểm soát 98A-105.39 (giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016708, giấy chứng nhận kiểm định số KD 5367046 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2100397714) là tài sản của bà Thân Thị Nguyệt, sinh năm

1973, trú tại Thôn Chùa, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang - xác định là tài sản do Khánh quản lý nên trả lại cho Khánh để tự giải quyết dân sự với bà Thân Thị Nguyệt.

+ 01 Xe máy nhãn hiệu Exciter, màu sơn đỏ đen; BKS: 98B3-152.53 là xe của Khánh- Trả lại bị cáo.

+ 01 Xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn đen BKS: 98F5-8225- là xe của Khánh- Trả lại bị cáo.

+ 01 Xe máy nhãn hiệu Airblade, màu sơn đen, BKS: 98B3-220. - xác định là xe của Khánh - Trả lại bị cáo.

+ 19 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 02 Giấy phép lái xe mô tô và 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Văn K và 12 Chứng minh nhân dân là tài sản của Nguyễn Văn K. Giấy phép lái xe ô tô của Khánh đã bị cắt góc do hết hạn, đổi giấy phép mới. 19 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 02 giấy phép lái xe mô tô và 12 chứng minh thư nhân dân, trong đó có 03 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô của 03 chiếc xe máy mà Khánh bị cơ quan điều tra tạm giữ, những giấy tờ còn lại là của những người khách trước đây đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại của Khánh để nạp thẻ điện thoại và mua điện thoại nhưng không có đủ tiền nên đã để lại cho Khánh để làm tin. Tuy nhiên sau đó những người này không quay lại lấy giấy tờ nên Khánh vẫn cất giữ ở nhà của mình- Trả lại bị cáo Khánh

+ 02 chiếc bút màu đen Nguyễn Văn K sử dụng để ghi chép hàng ngày- Tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 24.910.000 đồng- là tiền Khánh khai của sinh nhật con gái nên trả lại cho con của bị cáo, vì bị cáo đang bị tạm giam nên chị Trần Thị T nhận thay con gái.

+ 01 điện thoại di động Iphone có số imei: 357204094880025 của Nguyễn Văn K được niêm phong trong phong bì thư dán kín- Tịch thu sung quỹ.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám của Đồng Quốc K được niêm phong trong phong bì thư dán kín.- tịch thu sung quỹ.

+ 04 chiếc kiềng tròn bằng kim loại màu vàng; 04 lắc tay tròn bằng kim loại màu vàng; 05 nhẫn đeo tay tròn trơn bằng kim loại màu vàng; 01 dây chuyền hai mặt bằng kim loại màu vàng và 01 lắc tay nam bằng kim loại màu vàng được niêm phong trong phong bì thư dán kín- là tài sản của chị Trần Thị T, nên trả lại chị chị Thanh.

+ Số tiền 490.000.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư dán kín là tài sản của chị Nguyễn Thị Nụ - trả lại chị Nụ;

+ Số tiền 77.220.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín xác định là tiền do Nguyễn Khắc Đạt giao nộp xác định là tiền Khánh cho vay cầm cố là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ trừ vào số tiền gốc bị cáo phải chịu.

- Buộc những người vay chưa trả tiền gốc nộp lại số tiền để sung quỹ nhà nước là 400.272.750 đồng (365.000.000 đồng của những người vay lãi và 35.272.750 đồng của những người vay bất họ).

- Tạm giữ số tiền 400.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Nụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang để đảm bảo thi hành án, sẽ đối trừ các khoản truy thu của bị cáo Khánh;

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải trả lại cho anh La Văn Cường số tiền thu lợi bất chính từ các khoản vay của anh Cường là 9.561.600 đồng.

Phân tranh luận:

- Người bào chữa:

1. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

2. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đủ điều kiện áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Điểm s: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Điểm b: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả trả lại số tiền lãi đã thu vượt quá quy định của pháp luật cho những người vay có yêu cầu (anh Thân Văn Quốc, anh Đình Văn Đông).

Điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tình tiết “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” - theo hướng dẫn tại Điều 4, mục I Giải đáp số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về một số vấn đề nghiệp vụ thì phạm tội lần đầu là từ trước đến nay chưa phạm tội lần nào. Nếu trước đó đã phạm tội và bị kết án nhưng đã được xóa án tích hoặc chưa kết án, nhưng đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, hoặc chưa bị kết án, chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nay bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong cùng lần phạm tội sau mới thì không được coi là phạm tội lần đầu. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội liên tục về mặt thời gian đối với nhiều người và bị truy tố cùng một lần với tổng số tiền thu lợi bất chính của tất cả các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên không coi phạm tội đối với mỗi người là mỗi lần. Do vậy, bị cáo Khánh được xem xét áp dụng tình tiết quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, là có căn cứ. Bị cáo có nhân thân tốt, có tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 (có đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đã tác động gia đình nộp số tiền 400tr đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án). Do vậy, mức hình phạt đề nghị của VKS đối với bị cáo như vậy là quá nghiêm khắc.

Đề nghị áp dụng *khoản 2 Điều 201 và điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự*, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 12 đến 15 tháng tù cũng là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo;

Hình phạt bổ sung: Đề nghị xem xét, giảm cho bị cáo vì điều kiện hoàn cảnh bị cáo hiện tại nhiều khó khăn, nuôi 3 con nhỏ, vợ bị cáo làm nghề tự do.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

3.1. Đối với số tiền gốc bị cáo Khánh cho người khác vay.

Đây là số tiền bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Tổng số tiền gốc thực tế bị cáo Khánh cho vay tính lãi nặng trong giao dịch dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền gốc dùng để cho vay là (gốc thu về) 5.175.733.320 đồng.

3.2. Tiền lãi trong phạm vi pháp luật cho phép (20%/năm) theo quy định của Bộ luật Dân sự, bị cáo Khánh phải nộp lại vào ngân sách Nhà nước là 211.152.018 đồng.

3.3. Tiền gốc khách còn nợ, chưa trả tiền gốc cho bị cáo, cần buộc những người này phải nộp vào ngân sách nhà nước. $365,000,000 + 35,266,680 = 400.226.680$ đồng.

3.4. Đối với khoản tiền lãi vượt quá phạm vi pháp luật cho phép (trên 20%/năm) theo quy định của Bộ luật Dân sự. Đây là khoản tiền thu lời bất chính, bị cáo chiếm đoạt trái phép của những người vay, buộc bị cáo trả lại cho những người vay khi những người này có yêu cầu. Trong quá trình giải quyết vụ án, có 03 khách vay là anh La Văn Cường, Đinh Văn Đông và Thân Văn Quốc có yêu cầu bị cáo trả lại tiền thu lời bất chính. Trước phiên toà, bị cáo đã tác động gia đình trả cho anh Thân Văn Quốc và anh Đinh Văn Đông. Anh Quốc và anh Đông đã có đơn gửi Toà án xác nhận đã nhận được tiền do gia đình bị cáo trả và đề nghị Toà án giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Đối với anh La Văn Cường, vắng mặt tại phiên toà nhưng trước đó có yêu cầu bị cáo trả số tiền 9.561.600 đồng, đề nghị chấp nhận đề nghị này.

Các vật chứng và tài sản thu giữ, đề nghị xử lý theo pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến bổ sung và tranh luận gì.

- Kiểm sát viên:

Ý kiến của Luật sư đưa ra đề nghị cho bị cáo hưởng các tình tiết tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện trả lại số tiền lãi đã thu vượt quá quy định của pháp luật cho những người vay có yêu cầu (anh Thân Văn Quốc, anh La Văn Cường, anh Đinh Văn Đông). Đây không thuộc trường hợp bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả. Nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 là đúng. Ngoài ra, bị cáo “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” - theo hướng dẫn tại Điều 4, mục I Giải đáp số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2020 của Tòa án nhân dân tối cao là không đúng, không phù hợp với Điều 7 Nghị quyết số: 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Ngoài ra, không có ý kiến tranh luận nào khác.

Lời nói sau cùng: Các Bị cáo đều cho rằng bị truy tố là đúng, không oan, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa, biên bản khám xét nơi ở của bị cáo, cũng như tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Từ tháng 7/2019 đến ngày 14/12/2021, trên địa bàn thành phố Bắc Giang, huyện Việt Yên, huyện Lục Nam, Nguyễn Văn K và Đồng Quốc K có hành vi cho vay lãi nặng bằng hình thức, vay cầm đồ, vay bóc lột họ và vay trả lãi theo tháng đối với nhiều người dân trên các địa bàn trên. Thông qua việc quản lý phần mềm “mecash”, xác định số tiền Khánh và Kiên đã tiến hành cho vay đối với 28 người vay lãi, 08 người vay có cầm đồ và 12 khách vay bóc lột họ.

Tổng số tiền bị cáo Khánh sử dụng cho vay là 5.671.000.000 đồng. Số tiền thu lãi bất chính bị cáo Khánh thực hiện là 1.312.883.649 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ và quyền sở hữu về tài sản.

Các Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn K và Đồng Quốc K phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự quy định:

“2. Phạm tội mà thu lãi bất chính 100.000.000 đồng trở lên thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, Cáo trạng số: 94/CT-VKS ngày 26/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn K và Đồng Quốc K là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét vai trò của các bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án phạm tội có đồng phạm, nhưng tính chất giản đơn. Bị cáo Khánh là người có vai trò cao, làm chủ trong việc cho vay và thu lãi bất chính. Bị cáo Kiên chỉ là người giúp sức cho bị cáo Khánh và được bị cáo Khánh trả tiền công, nhưng bị cáo giúp sức rất tích cực, là người nhiều lần trực tiếp giao dịch cho vay và thực hiện việc đòi nợ cho bị cáo Khánh.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện nhiều hành vi cho vay lãi nặng với nhiều hình thức khác nhau. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ý kiến của Luật sư đưa ra đề nghị cho bị cáo hưởng các tình tiết tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện trả lại số tiền lãi đã thu vượt quá quy định của pháp luật cho những người vay có yêu cầu (anh Thân Văn Quốc, anh Đình Văn Đông), thuộc trường hợp bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả, là không có cơ sở. Tuy, thân nhân của bị cáo có trả lại số tiền lãi cho những người vay có yêu cầu và tự nguyện nộp một khoản tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự thành

phổ Bắc Giang số tiền 400.000.000 đồng, nhưng chỉ là mức độ hạn chế, số tiền tự nguyện nộp so với số tiền cần truy thu vào ngân sách nhà nước thấp. Nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 là đúng. Ngoài ra, bị cáo “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, không phù hợp với Điều 7 Nghị quyết số: 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Nên, đề nghị của Luật sư không được chấp nhận.

Hội đồng xét xử xác định từng bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như sau:

Đối với Nguyễn Văn K: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; có tác động đến thân nhân khắc phục một phần hậu quả; người thiệt hại có lời đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với Đồng Quốc K: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá nêu trên, cần xử lý bị cáo như sau: Đối với các bị cáo cần lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, cần cách ly xã hội đối với các bị cáo một thời gian theo Điều 38 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, theo khoản 3 Điều 201 của Bộ luật hình sự.

[7]. Về số tiền mà bị cáo Khánh dùng để cho người khác vay và thu lời bất chính, được xử lý như sau:

Theo tài liệu, chứng cứ xác định được số tiền bị cáo Khánh dùng để cho vay là 5.671.000.000 đồng; số tiền thu lời bất chính là 210.273.562 đồng.

Trong số tiền những người vay, bị cáo Khánh xác định chưa trả cho bị cáo, gồm: Anh Hoàng Văn Cường là 30.000.000 đồng; chị Phạm Thị Yến là 10.000.000 đồng; anh Ngô Văn Khoa là 65.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Cường là 20.000.000 đồng; anh Hoàng Văn Tuấn là 30.000.000 đồng; anh Dương Văn Mạnh là 10.000.000 đồng; anh Nguyễn Hữu Vĩnh là 100.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Tiệp là 30.000.000 đồng; anh Phạm Văn Chuyên là 10.000.000 đồng; anh Thân Văn Quốc là 60.000.000 đồng. Hình thức vay bất họ: Anh Đỗ Văn Lộc là 7.000.000 đồng; chị Giang là 7.800.000 đồng; chị Hằng là 10.000.000 đồng; ông Khiêm là 10.000.000 đồng; Trà chanh ngã ba là 5.000.000 đồng; anh Sơn bán đậu là 30.000.000 đồng. Bị cáo đề nghị được truy thu và trừ vào số tiền mà bị cáo dùng để cho vay.

Lời khai trong thời gian tháng 12/2021 của anh Hoàng Văn Cường, chị Phạm Thị Yến, anh Ngô Văn Khoa, anh Nguyễn Văn Cường, anh Hoàng Văn Tuấn, anh Dương Văn Mạnh, anh Nguyễn Hữu Vĩnh, anh Nguyễn Văn Tiệp, anh Phạm Văn Chuyên, anh Thân Văn Quốc, anh Đỗ Văn Lộc đều xác định các anh, chị vẫn còn nợ bị cáo Khánh, nhưng lời khai thời gian tháng 3, 4/2022 đều xác định đã thanh toán hết cho bị cáo Khánh, nhưng các anh chị đều không có chứng cứ chứng minh đã thanh toán hết cho bị cáo Khánh, nên Hội đồng xét xử xác định các anh chị vẫn còn nợ bị cáo Khánh, nên lời đề nghị của bị cáo Khánh được chấp nhận, cần truy

thu số tiền lẽ ra phải trả cho bị cáo Khánh của những người này để sung vào ngân sách nhà nước. Đồng thời trừ vào khoản tiền mà bị cáo Khánh dùng để cho vay.

Đối với những người vay bất họ, bị cáo cho rằng còn nợ, gồm: Chị Giang là 7.800.000 đồng; chị Hằng là 10.000.000 đồng; ông Khiêm là 10.000.000 đồng; Trà chanh ngã ba là 5.000.000 đồng; anh Sơn bán đậu là 30.000.000 đồng. Nhưng tài liệu thể hiện những người vay bất họ còn nợ, gồm: Chị Giang là 7.878.790 đồng; chị Hằng là 1.818.190 đồng; ông Khiêm là 6.969.700 đồng; Trà chanh ngã ba là 5.000.000 đồng; anh Sơn bán đậu là 5.000.000 đồng. Tổng cộng là 28.266.680 đồng. Nhưng do bị cáo không xác định được tên tuổi địa chỉ của những người này, nên cơ quan điều tra không lấy lời khai được, nên không xác định được những người này còn nợ bị cáo hay không, nên không thể truy thu của họ cũng như đối trừ vào khoản tiền mà bị cáo dùng để cho vay. Do đó, lời đề nghị của bị cáo và Luật sư không được chấp nhận. Như vậy, số tiền bị cáo dùng để cho vay là: 5.671.000.000 đồng – 372.000.000 đồng – 77.220.000 đồng = 5.221.178.000 đồng.

Đối với khoản thu lợi bất chính là số tiền lãi bị cáo thu của những người vay vượt mức lãi suất cao nhất cho phép 20%/năm. Theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự thì phần lãi suất vượt quá 20%/năm là giao dịch dân sự không có hiệu lực pháp luật nên theo quy định của pháp luật những người vay được nhận lại số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất vượt quá 20%/năm. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì về dân sự và tại phiên toà hôm nay những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nên cần tách ra và dành quyền khởi kiện để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

8.1. Đối với anh La Văn Cường yêu cầu bị cáo Khánh trả lại số tiền thu lời bất chính là 9.561.600 đồng là có căn cứ chấp nhận theo Điều 48 của Bộ luật hình sự.

8.2. Đối với yêu cầu của anh Nguyễn Văn Xô, ông Nguyễn Văn Nga và bà Nguyễn Thị Nhí đề nghị trả cho bị cáo Khánh số tiền 100.000.000 đồng để chuộc lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 123664 cấp 24/12/2005 mang tên Ông Nguyễn Văn Nga và bà Nguyễn Thị Nhí; địa chỉ: Thôn Giá, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; yêu cầu của bà Thân Thị Nguyệt đề nghị trả cho bị cáo Khánh số tiền 500.000.000 đồng để chuộc 01 xe ô tô TOYOTA FORTUNE, màu trắng, BKS: 98A-105.39, số khung: 59G9G9020945, số máy: 2TRA107523; 01 bộ hồ sơ xe ô tô Fortuner Biển kiểm soát 98A-105.39. Hội đồng xét xử thấy đây là những giao dịch dân sự không có dấu hiệu tội phạm, việc giải quyết giao dịch do giữa bị cáo Khánh với anh Xô, ông Nga, bà Nhí và chị Nguyệt. Nên cần trả lại cho bị cáo Khánh để tự giải quyết giữa các bên.

8.3. Đối với yêu cầu của anh Nguyễn Văn Sơn đề nghị được trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 252422 cấp ngày 10/7/1999 mang tên ông Nguyễn Văn Hoạt, địa chỉ xóm Phố, Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Sơn; yêu cầu của ông Hoàng Văn Sao đề nghị 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 099320 cấp ngày 20/4/2009 mang tên ông Hoàng Văn Sao, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Hoàn, sinh năm 1957, trú tại thôn Tân Phượng, xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang là tài sản của ông Hoàng

Văn Sao. Tại phiên tòa, bị cáo Khánh nhất trí trả lại, nên cần trả lại các giấy chứng nhận này cho anh Nguyễn Văn Sơn và ông Hoàng Văn Sao.

[9]. Về vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

9.1. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: Bị cáo Nguyễn Văn K: Số tiền dùng để cho vay là 5.221.178.000 đồng và tiền thu lời bất chính là 210.273.562 đồng, tổng cộng: 5.431.451.000 đồng (đã làm tròn số);

9.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone có số imei: 357204094880025; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Macbook Pro, vỏ màu ghi xám, được bọc vỏ nhựa màu nâu, đã qua sử dụng là tài sản của Nguyễn Văn K; 01 cặp da; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám của bị cáo Đồng Quốc K.

9.3. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền còn nợ vay, của:

Anh Hoàng Văn Cường là 30.000.000 đồng; chị Phạm Thị Yên là 10.000.000 đồng; anh Ngô Văn Khoa là 65.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Cường là 20.000.000 đồng; anh Hoàng Văn Tuấn là 30.000.000 đồng; anh Dương Văn Mạnh là 10.000.000 đồng; anh Nguyễn Hữu Vĩnh là 100.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Tiệp là 30.000.000 đồng; anh Phạm Văn Chuyên là 10.000.000 đồng; anh Thân Văn Quốc là 60.000.000 đồng; anh Đỗ Văn Lộc là 7.000.000 đồng;

9.4. Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 20A8010013 cấp ngày 07/9/2012 cấp cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1986, trú tại thôn Lò, xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang; Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ cầm đồ; mua bán, sửa chữa điện thoại di động;

9.5. Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bút màu đen;

9.6. Trả lại cho Nguyễn Văn K: 01 thẻ CCCD số 024086001644 mang tên Nguyễn Văn K; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 123664 cấp 24/12/2005 mang tên Ông Nguyễn Văn Nga và bà Nguyễn Thị Nhí; địa chỉ: Thôn Giá, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM072593 cấp ngày 15/9/2020 mang tên Nguyễn Văn K, sinh năm 1986, địa chỉ: thôn Lò, xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 895059, mang tên bà Nguyễn Thị Tiệp, sinh năm 1967, trú tại xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn K; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 517266 chuyển nhượng cho Nguyễn Văn K ngày 20/5/2021; 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 853667 cấp ngày 02/2/2016 tại thửa đất số 37, địa chỉ Thôn Lò, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang mang tên Nguyễn Văn K; 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 9704320891962260 mang tên Nguyễn Văn K; 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 5243943011069157 mang tên Nguyễn Văn K; 01 thẻ CCCD số 024086001644 mang tên Nguyễn Văn K; 01 giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 98B3-220.22 mang tên Nguyễn Thị Loan; 03 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr Khánh; 01 xe ô tô TOYOTA FORTUNE, màu trắng, BKS: 98A-105.39, số khung: 59G9G9020945, số máy: 2TRA107523; 01 bộ hồ sơ xe ô tô Fortuner Biển kiểm soát 98A-105.39 là

tài sản của bà Thân Thị Nguyệt; 01 Xe máy nhãn hiệu Exciter, màu sơn đỏ đen; BKS: 98B3-152.53; 01 Xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn đen BKS: 98F5-8225; 01 Xe máy nhãn hiệu Airblade, màu sơn đen, BKS: 98B3-220.22; 19 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 02 Giấy phép lái xe mô tô và 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Văn K và 12 Chứng minh nhân dân là tài sản của Nguyễn Văn K; 19 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 02 giấy phép lái xe mô tô và 12 chứng minh thư nhân dân.

Tài sản trả lại cho bị cáo Khánh đều bị tạm giữ để đảm bảo thi hành án, ngoại trừ: 01 thẻ CCCD số 024086001644 mang tên Nguyễn Văn K; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 123664 cấp 24/12/2005 mang tên Ông Nguyễn Văn Nga và bà Nguyễn Thị Nhí; địa chỉ: Thôn Giá, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; 01 xe ô tô TOYOTA FORTUNE, màu trắng, BKS: 98A-105.39, số khung: 59G9G9020945, số máy: 2TRA107523; 01 bộ hồ sơ xe ô tô Fortuner Biển kiểm soát 98A-105.39 là tài sản của bà Thân Thị Nguyệt;

9.7. Trả lại cho chị Trần Thị T: 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 5203950331902221 và 01 thẻ ngân hàng DongA Bank số 9704060910452899 đều mang tên Trần Thị T; số tiền 24.910.000 đồng; 04 chiếc kiềng tròn bằng kim loại màu vàng; 04 lắc tay tròn bằng kim loại màu vàng; 05 nhẫn đeo tay tròn trơn bằng kim loại màu vàng; 01 dây chuyền hai mặt bằng kim loại màu vàng và 01 lắc tay nam bằng kim loại màu vàng;

9.8. Tạm giữ số tiền 400.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Nụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo Biên lai thu tiền số: 0000734 ngày 13/7/2022 để đối trừ vào số tiền bị cáo Nguyễn Văn K phải thi hành án;

9.9. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Nụ số tiền 490.000.000 đồng đang gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang.

9.10. Sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 77.220.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín, hiện này đang gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang để bảo quản, quản lý theo quy định.

9.11. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải trả cho anh La Văn Cường số tiền là 9.561.600 đồng (chín triệu, năm trăm, sáu mươi một nghìn, sáu trăm đồng).

[10]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[11]. Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự để đảm bảo thi hành án.

[12]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 2, 3 Điều 201; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn K **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 04/4/2022), nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 19/12/2021 đến ngày 17/01/2022).

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Áp dụng khoản 2, 3 Điều 201; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Đồng Quốc K **01** (một) năm **02** (hai) tháng tù, về tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 04/4/2022), nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 19/12/2021 đến ngày 17/01/2022).

Phạt bổ sung đối với bị cáo Đồng Quốc K số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: Bị cáo Nguyễn Văn K: Số tiền dùng để cho vay là 5.221.780.000 đồng và tiền thu lời bất chính là 210.273.562 đồng, tổng cộng: 5.431.451.000 đồng (năm ty, bốn trăm ba mươi một triệu, bốn trăm năm mươi một nghìn đồng);

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 cặp da màu nâu; 01 điện thoại di động Iphone có số imei: 357204094880025; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Macbook Pro, vỏ màu ghi xám, được bọc vỏ nhựa màu nâu, đã qua sử dụng là tài sản của Nguyễn Văn K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám của bị cáo Đồng Quốc K;

3.3. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền còn nợ vay, của: Anh Hoàng Văn Cường là 30.000.000 đồng; chị Phạm Thị Yến là 10.000.000 đồng; anh Ngô Văn Khoa là 65.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Cường là 20.000.000 đồng; anh Hoàng Văn Tuấn là 30.000.000 đồng; anh Dương Văn Mạnh là 10.000.000 đồng; anh Nguyễn Hữu Vĩnh là 100.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Tiệp là 30.000.000 đồng; anh Phạm Văn Chuyên là 10.000.000 đồng; anh Thân Văn Quốc là 60.000.000 đồng; anh Đỗ Văn Lộc là 7.000.000 đồng;

3.4. Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 20A8010013 cấp ngày 07/9/2012 cấp cho Nguyễn Văn K. Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ cầm đồ; mua bán, sửa chữa điện thoại di động;

3.5. Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bút màu đen;

3.6. Trả lại cho Nguyễn Văn K: 01 thẻ CCCD số 024086001644 mang tên Nguyễn Văn K; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 123664 cấp 24/12/2005 mang tên Ông Nguyễn Văn Nga và bà Nguyễn Thị Nhí; địa chỉ: Thôn Giá, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM072593 cấp ngày 15/9/2020 mang tên Nguyễn Văn K, sinh năm 1986, địa chỉ: thôn Lò, xã Tân Mỹ, TP Bắc Giang; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 895059, mang tên bà Nguyễn Thị Tiệp, sinh năm 1967, trú tại xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn K; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 517266 chuyển nhượng cho Nguyễn Văn K ngày 20/5/2021; 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 853667 cấp ngày 02/2/2016 tại thửa đất số 37, địa chỉ Thôn Lò, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang mang tên Nguyễn Văn K; 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 9704320891962260 mang tên Nguyễn Văn K; 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 5243943011069157 mang tên

Nguyễn Văn K; 01 giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 98B3-220.22 mang tên Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1996, trú tại An Lạc, Sơn Động, Bắc Giang; 03 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr Khánh; 01 xe ô tô TOYOTA FORTUNE, màu trắng, BKS: 98A-105.39, số khung: 59G9G9020945, số máy: 2TRA107523, đã qua sử dụng; 01 bộ hồ sơ xe ô tô Fortuner Biển kiểm soát 98A-105.39 (giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016708, giấy chứng nhận kiểm định số KD 5367046 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2100397714) là tài sản của bà Thân Thị Nguyệt; 01 Xe máy nhãn hiệu Exciter, màu sơn đỏ đen; BKS: 98B3-152.53; 01 Xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn đen BKS: 98F5-8225; 01 Xe máy nhãn hiệu Airblade, màu sơn đen, BKS: 98B3-220.22; 19 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 02 Giấy phép lái xe mô tô và 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Nguyễn Văn K và 12 Chứng minh nhân dân là tài sản của Nguyễn Văn K; 19 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 02 giấy phép lái xe mô tô và 12 chứng minh thư nhân dân;

Tài sản trả lại cho bị cáo Khánh đều bị tạm giữ để đảm bảo thi hành án, ngoại trừ: 01 thẻ CCCD số 024086001644 mang tên Nguyễn Văn K; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 123664 cấp 24/12/2005 mang tên Ông Nguyễn Văn Nga và bà Nguyễn Thị Nhí; địa chỉ: Thôn Giá, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; 01 xe ô tô TOYOTA FORTUNE, màu trắng, BKS: 98A-105.39, số khung: 59G9G9020945, số máy: 2TRA107523, đã qua sử dụng; 01 bộ hồ sơ xe ô tô Fortuner Biển kiểm soát 98A-105.39 (giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016708, giấy chứng nhận kiểm định số KD 5367046 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2100397714) là tài sản của bà Thân Thị Nguyệt;

3.7. Trả lại cho chị Trần Thị T: 01 thẻ ngân hàng VP Bank số 5203950331902221 và 01 thẻ ngân hàng DongA Bank số 9704060910452899 đều mang tên Trần Thị T; số tiền 24.910.000 đồng; 04 chiếc kiềng tròn bằng kim loại màu vàng; 04 lắc tay tròn bằng kim loại màu vàng; 05 nhẫn đeo tay tròn trơn bằng kim loại màu vàng; 01 dây chuyền hai mặt bằng kim loại màu vàng và 01 lắc tay nam bằng kim loại màu vàng;

3.8. Tạm giữ số tiền 400.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Nụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo Biên lai thu tiền số: 0000734 ngày 13/7/2022 để đối trừ vào số tiền bị cáo Nguyễn Văn K phải thi hành án;

3.9. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Nụ số tiền 490.000.000 đồng đang gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

3.10. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Sơn 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 252422 cấp ngày 10/7/1999 mang tên ông Nguyễn Văn Hoạt, địa chỉ xóm Phố, Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

3.11. Trả lại cho ông Hoàng Văn Sao 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 099320 cấp ngày 20/4/2009 mang tên ông Hoàng Văn Sao, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Hoàn, sinh năm 1957, trú tại thôn Tân Phụng, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang;

3.12. Sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 77.220.000 đồng, đang gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

3.13. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải trả cho anh La Văn Cường số tiền là 9.561.600 đồng (chín triệu, năm trăm, sáu mươi một nghìn, sáu trăm đồng).

4. Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 478.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Đồng Quốc K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tp Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS tp Bắc Giang;
- Sở Tư pháp Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Trần Kiên

